

CHỨNG TÁ YÊU THƯƠNG VÀ HY VỌNG



Marseille là thành phố cảng nằm ở miền Nam nước Pháp. Nó là thành phố mang sắc thái hỗn tạp nhất của các màu da, chủng tộc và tôn giáo. Do đó, từ rất lâu đời, Marseille mang trên mình nhiều vết thương xã hội, hậu quả của sắc thái hỗn tạp này. Tuy nhiên, như bao thành phố khác, Marseille ẩn chứa rất nhiều vẻ đẹp thiêng liêng, nhờ cuộc sống thánh thiện, ngay chính của nhiều nhóm dân, nhóm người khác nhau tạo nên. Một trong những nhóm đó là **Cộng Đoàn tiên khởi của các Nữ Tu dòng Thánh Phanxicô Xavie.**

Cộng đoàn gồm 5 Chị và sống trong Cư Xá dành cho các Nữ Thanh-Lao-Công, do một Chị điều khiển. Các Chị chọn sống theo linh đạo của thánh Inhaxio thành Loyola (1491-1556), thánh Tổ dòng Tên, đồng thời bước theo vết chân truyền giáo của thánh Phanxicô Xavie (1506-1552).

Trọn nếp sống tu trì của các Chị hòa lẫn với công tác bác ái xã hội giữa lòng thành phố cảng Marseille, trước tiên mang sắc thái truyền giáo. Môi trường làm việc ưu tiên của các Chị là những nơi mà con người sống xa Giáo Hội Công Giáo. Đối với các Chị, dù làm

bất cứ công việc gì - trợ tá xã hội hay đồng hành thiêng liêng - điều quan trọng không phải là công việc mà là tâm tình siêu nhiên khi thi hành công việc ấy. Thêm vào đó, chính chiều kích thiêng liêng và tình huynh đệ cộng đoàn là hai phương thể thần hiệu giúp các Chị sống chứng tá tình yêu và hy vọng giữa lòng một xã hội tục hóa, đánh mất gốc rễ Kitô của mình.

Chị Colette - một trong 5 Chị - là y tá. Nơi nhà thương, Chị dành thời giờ viếng thăm các bệnh nhân liệt kháng. Chị kể lại:

- Thật lạ lùng và cảm động, mỗi khi tôi đến bên giường viếng thăm họ. Tôi không giảng thuyết hay khuyên nhủ điều gì, nhưng chỉ muốn trao ban tình thương bằng chính sự hiện diện bên cạnh họ. Riêng tôi, tôi tìm cách khám phá ra khuôn mặt của Đức Chúa GIÊSU KITÔ nơi mỗi bệnh nhân tôi viếng thăm và giúp đỡ, chăm sóc.

Đối với Chị Colette thì Đức Chúa KITÔ xuất hiện nơi gương mặt anh Pierre, 23 tuổi, vừa khám phá ra mình mắc bệnh liệt kháng.

Chị Colette thổ lộ:

- Lời cầu nguyện của tôi không bao giờ tách rời khỏi cuộc sống thường ngày, với những thực trạng, vui buồn, sướng khổ, chen lẫn với đủ mọi khuôn mặt khác nhau. Chính tâm tình và lời cầu nguyện giúp tôi



chu toàn bốn phận cũng như chính bốn phận nuôi dưỡng, trao ban chất liệu làm phong phú cho lời cầu nguyện của tôi.

Chị Isabelle làm việc trong một trường huấn nghệ. Sự hiện diện của Chị thật quý báu. Đa số các học sinh tại trường huấn nghệ thuộc về gia đình nghèo. Với số tiền túi ít ỏi, các em thường cần kiệm tối đa, ăn uống kham khổ, đôi khi có hại cho sức khoẻ. Chị Isabelle hằng quan tâm đến những em nghèo, chăm sóc phần ăn cho các em và chia sẻ với các em về các vấn đề khó khăn của tuổi trẻ hoặc của gia đình các em.

Chị Dominique làm việc bên cạnh những phụ nữ muốn phá thai.

Nhiệm vụ của Chị thật tế nhị và thật khó khăn. Chị luôn luôn cảm thấy bị dấn co giữa hai thực trạng. Một đằng là huấn giới của Chúa và của Hội Thánh cấm giết người, cấm phá thai; một đằng là hoàn cảnh đau thương của các phụ nữ muốn phá thai và quyết định phá thai! Chị chạm trán hàng ngày với đủ mọi trường hợp đau thương.

Một ngày, Chị được gọi đến bên cạnh một phụ nữ vừa phá thai và rửa tội cấp tốc cho thai nhi sắp chết. Bà mẹ của thai nhi không đủ sức và bình tĩnh đọc Kinh Lạy Cha. Chị Dominique phải đọc lớn tiếng thay cho bà. Chị cảm thấy mình sống trong cùng tâm trạng đau thương và xé lòng của bà mẹ, tự ý quyết định giết chết đứa con vô phương thế tự vệ, do chính mình cư mang!!!

... "Tự đáy lòng, hãy kêu lên Chúa, hỡi tường thành của thiếu nữ Sion! Cứ để mặc suốt lệ người tuôn chảy, ngày đêm chẳng khi ngưng. Chớ khi nào ngơi nghỉ, cũng đừng để dòng lệ khô đi. Đứng dậy đi, la lên trong đêm tối, khi năm canh mới chỉ bắt đầu. Trước nhan Chúa, hãy trút niềm tâm sự, giơ tay hướng về Người mà cầu cho sinh mạng của đoàn con đang lịm dần vì đói nơi đầu đường góc phố, khắp nơi nơi. Lạy THIÊN CHÚA, xin nhìn xem cho kỹ, Ngài đối xử thế này với ai đây? Làm sao người mẹ đành ăn thịt những đứa con mình bằng bế trên tay?" (Sách Ai Ca 2,18-20).

("PRIER", Juin 1991, trang 11-12).

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt